

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viễn chấm thi 1 G.Viễn chấm thi 2

Môn học : [22805619] - Thực tập điện cơ bản
(CCQ2515E)

CBGD: Trần Trung Thuận (280035)

Số SV có mặt:.....23

Số bài thi:23

Số tờ giấy thi:.....23

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125150181	Hà Chấn	Bằng	10/07/2003	CCQ2515E		6,0	6,0	
2	2125150169	Lê Ngọc	Bội	03/01/2007	CCQ2515E		6,0	6,0	
3	2125150198	Vũ Hồng	Đức	11/05/2007	CCQ2515E		6,0	6,0	
4	2125150170	Phạm Trần Xuân	Duy	27/11/2007	CCQ2515E		8,0	7,0	
5	2125150168	Trang Thanh	Hải	09/12/2007	CCQ2515E		6,0	9,0	
6	2125150175	Nguyễn Quang	Khải	31/03/2007	CCQ2515E		8,0	9,0	
7	2125150201	Huỳnh Võ Anh	Kiệt	06/06/2007	CCQ2515E		7,0	9,0	
8	2125150176	Trần Thế	Kiệt	15/05/2007	CCQ2515E		6,0	2,0	
9	2125150180	Trình Anh	Kiệt	18/11/2007	CCQ2515E		7,0	6,0	
10	2125150172	Huỳnh Quý	Lộc	17/03/2007	CCQ2515E		8,0	9,0	
11	2125150167	Lênh Tú	Long	17/10/2007	CCQ2515E		7,0	6,0	
12	2125150177	Huỳnh Minh	Nghĩa	04/12/2007	CCQ2515E		6,0	6,0	
13	2125150197	Đỗ Thiện	Nhân	21/08/2007	CCQ2515E		8,0	8,0	
14	2125150171	Ngô Khánh	Nhật	01/06/2007	CCQ2515E		8,0	7,0	
15	2125150173	Phạm Lê Minh	Quan	15/09/2007	CCQ2515E		6,0	8,0	
16	2125150206	Nguyễn Trọng	Quân	14/06/2007	CCQ2515E		6,0	2,0	
17	2125150174	Trần Đức	Tân	06/01/2007	CCQ2515E		6,0	6,0	
18	2125150178	Nguyễn Minh	Thắng	04/05/2007	CCQ2515E		8,0	8,0	
19	2125150200	Trần Hữu	Thành	05/04/2007	CCQ2515E		6,0	9,0	
20	2125150205	Nguyễn Phạm Huy	Thuần	09/11/2007	CCQ2515E		7,0	9,0	
21	2125150199	Dương Hoàng	Tuấn	15/08/2007	CCQ2515E		8,0	6,0	
22	2125150179	Phạm Minh	Tuấn	12/11/2007	CCQ2515E		7,0	9,0	
23	2125150204	Hồ Anh	Việt	07/07/2007	CCQ2515E		6,0	9,0	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22805609] - Thực tập điện cơ bản
(CCQ2506A)

CBGD: Trần Trung Thuận (280035)

Số SV có mặt: 22

Số bài thi: 22

Số tờ giấy thi: 22

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125060117	Tổng Phúc Bình	An	06/12/2005	CCQ2506A	<i>An</i>	7,0	8,0	
2	2125060032	Kim Cao	Bá	02/05/2006	CCQ2506A	<i>Bá</i>	6,0	7,0	
3	2125060024	Nguyễn Huỳnh Quốc	Bảo	18/05/2007	CCQ2506A	<i>B</i>	7,0	2,0	
4	2125060030	Nguyễn Ngọc	Bảo	23/07/2007	CCQ2506A	<i>B</i>	7,0	9,0	
5	2125060035	Phạm Thế	Đại	14/07/2006	CCQ2506A				✓
6	2125060113	Trần Hữu	Đan	08/12/2004	CCQ2506A	<i>Dan</i>	8,0	9,0	
7	2125060139	Vũ Hải	Duy	26/01/2007	CCQ2506D	<i>Duy</i>	7,0	8,0	
8	2125060149	Trần Thế	Hào	19/11/2007	CCQ2506D	<i>H</i>	7,0	9,0	
9	2125060026	Đoàn Văn	Hồ	24/06/2006	CCQ2506A	<i>Hồ</i>	6,0	2,0	
10	2125060135	Nguyễn Hoàng	Kiệt	20/09/2007	CCQ2506A	<i>K</i>	7,0	9,0	
11	2125060037	Nguyễn Tuấn	Kiệt	19/05/2006	CCQ2506A	<i>Kiệt</i>	6,0	8,0	
12	2125060034	Lê Hoàng	Liêm	08/01/2007	CCQ2506A	<i>Liêm</i>	7,0	8,0	
13	2125060025	Nguyễn Hoài	Long	25/11/2007	CCQ2506A	<i>Long</i>	7,0	9,0	
14	2125060148	Lê Thành	Nghĩa	17/06/2007	CCQ2506D				✓
15	2125060036	Hoàng Thái	Phong	10/01/2007	CCQ2506A	<i>Phong</i>	7,0	7,0	
16	2125060028	Lê Nguyễn Hoàng	Phong	19/01/2007	CCQ2506A	<i>Phong</i>	6,0	2,0	
17	2125060027	Trương Tài	Phú	22/04/2007	CCQ2506A				✓
18	2125060147	Nguyễn Minh	Phương	23/01/2007	CCQ2506D	<i>MP</i>	8,0	9,0	
19	2125060033	Trần Văn	Sang	18/06/2007	CCQ2506A	<i>Sang</i>	8,0	7,0	
20	2125060116	Nguyễn Tấn	Tài	21/06/2007	CCQ2506A	<i>Tài</i>	7,0	9,0	
21	2125060114	Trần Thanh	Tài	08/12/2004	CCQ2506A	<i>Tài</i>	8,0	8,0	
22	2125060029	Trần Văn Trọng	Tấn	11/04/2007	CCQ2506A	<i>Tấn</i>	6,0	2,0	
23	2125060022	Phạm Trung	Thuận	18/02/2007	CCQ2506A	<i>Thuận</i>	6,0	8,0	
24	2125060031	Nguyễn Bảo	Toàn	10/09/2007	CCQ2506A	<i>Toàn</i>	6,0	8,0	
25	2125060140	Võ Quốc	Tuấn	13/08/2007	CCQ2506D	<i>Tuấn</i>	6,0	2,0	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22805610] - Thực tập điện cơ bản
(CCQ2506B)

CBGD: Trần Trung Thuận (280035)

Số SV có mặt: 21

Số bài thi: 21

Số tờ giấy thi: 21

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP
1	2125230053	Bùi Ngọc Bình	04/08/2007	CCQ2523A					✓
2	2125060058	Nguyễn Văn Chức	15/05/2002	CCQ2506B		Chức	8,0	8,0	
3	2125060122	Trần Công Danh	15/05/2007	CCQ2506B		Danh	6,0	7,0	
4	2125060120	Nguyễn Văn Hậu	10/03/2007	CCQ2506B		Hậu	6,0	2,0	
5	2125060068	Nguyễn Ngọc Huy	09/04/2007	CCQ2506B		Huy	6,0	9,0	
6	2125060070	Nguyễn Hữu Khánh	28/06/2006	CCQ2506B		Khánh	6,0	9,0	
7	2125060134	Nguyễn Đăng Khoa	30/03/2006	CCQ2506B					✓
8	2125060064	Trần Ngọc Đăng Khoa	27/10/2007	CCQ2506B		Khoa	6,0	2,0	
9	2125230054	Nguyễn Duy Kiên	23/11/2007	CCQ2523A		Kiên	6,0	5,0	
10	2125060065	Huỳnh Tuấn Kiệt	18/11/2007	CCQ2506B		Kiệt	6,0	5,0	
11	2125060059	Võ Thành Luân	31/12/2007	CCQ2506B		Luân	6,0	2,0	
12	2125060063	Nguyễn Trung Nhân	22/12/2007	CCQ2506B		Nhân	6,0	9,0	
13	2125060131	Hoàng Minh Nhật	22/11/2006	CCQ2506D		Minh	7,0	8,0	
14	2125060062	Võ Đoàn Thành Phát	03/11/2007	CCQ2506B		Phát	7,0	9,0	
15	2125060119	Ngô Quyền	26/12/2007	CCQ2506B		Quyền	6,0	8,0	
16	2125060061	Đoàn Đức Thắng	21/10/2007	CCQ2506B		Thắng	7,0	9,0	
17	2125060072	Nguyễn Hữu Tấn Thành	16/04/2007	CCQ2506B		Thành	8,0	9,0	
18	2125060067	Đặng Trường Thọ	08/12/2007	CCQ2506B		Thọ	8,0	6,0	
19	2125060066	Nguyễn Minh Thỏa	09/04/2007	CCQ2506B		Thỏa	7,0	9,0	
20	2125060121	Đặng Lâm Thuý	01/01/2007	CCQ2506B					✓
21	2125060130	Nguyễn Vinh Trường	28/08/2007	CCQ2506D		Vinh Trường	7,0	8,0	
22	2125230051	Lê Công Vinh	22/08/2007	CCQ2523A		Vinh	6,0	5,0	
23	2125060071	Lư Quốc Vinh	10/07/2007	CCQ2506B		Vinh	7,0	5,0	
24	2125060069	Nguyễn Thế Vinh	19/11/2007	CCQ2506B		Vinh	6,0	9,0	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22805623] - Thực tập điện cơ bản
(CCQ2515F)

CBGD: Trần Trung Thuận (280035)

Số SV có mặt: 19

Số bài thi: 19

Số tờ giấy thi: 19

Trần Trung Thuận Trần Trung Thuận Trần Trung Thuận Trần Trung Thuận

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125150219	Nguyễn Tuấn Anh	03/02/2007	CCQ2515F		Anh	8,0	9,0	
2	2125150229	Nguyễn Tuấn Anh	20/11/2007	CCQ2515F		Anh	8,0	8,0	
3	2125150216	Phan Tấn Ngọc	06/08/2007	CCQ2515F		Anh	8,0	2,0	
4	2125150225	Lê Quốc Bảo	14/01/2007	CCQ2515F		Bao	7,0	8,0	
5	2125150218	Nguyễn Xuân Bảo	17/09/2007	CCQ2515F		Bao	6,0	2,0	
6	2125150212	Nguyễn Đình Điệp	10/04/2007	CCQ2515F		Điệp	7,0	8,0	
7	2125150221	Đào Duy Đông	14/12/2007	CCQ2515F		Đông	6,0	2,0	
8	2125150215	Văn Chí Hải	24/02/2007	CCQ2515F		Hải	7,0	8,0	
9	2125150227	Lê Quang Hạnh	19/03/2007	CCQ2515F		Hạnh	7,0	8,0	
10	2125150226	Võ Chế Hoàng	12/08/2007	CCQ2515F		Hoàng	6,0	9,0	
11	2125150214	Nguyễn Văn Nghia	11/01/2007	CCQ2515F		Nghia	7,0	8,0	
12	2125150228	Dương Minh Trung Nguyên	30/10/2007	CCQ2515F		nguyên	7,0	6,0	
13	2125150223	Nguyễn Duy Nguyễn	15/05/2007	CCQ2515F		Đang	6,0	6,0	
14	2125150213	Trần Quốc Nhật	20/01/2004	CCQ2515F		Quốc	7,0	6,0	
15	2125150222	Lê Quốc Phong	02/04/2007	CCQ2515F		Phong	6,0	2,0	
16	2125150224	Nguyễn Ngọc Khánh Phong	29/07/2007	CCQ2515F		Phong	7,0	9,0	
17	2125150217	Phạm Ngọc Quý	18/06/2007	CCQ2515F		Quý	7,0	9,0	
18	2125230055	Hồ Thanh Tú Tài	21/11/2007	CCQ2523A		Tài	8,0	9,0	
19	2125150220	Phan Đình Nhất Thiên	11/02/2007	CCQ2515F		Thiên	8,0	8,0	
20	2125230056	Lương Thế Vũ	21/05/2007	CCQ2523A					✓